

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

**MÔN: LỊCH SỬ
BẢNG A**

(Hướng dẫn này có 05 trang)

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
	LỊCH SỬ THẾ GIỚI	
Câu 1 (4điểm)	Tại sao nói: Cu Ba là “hòn đảo anh hùng”? Cơ sở xây đắp nên tình hữu nghị Việt Nam - Cu Ba?	
	*Khẳng định: Cu Ba là “hòn đảo anh hùng” vì:	
	1.Trong chiến đấu chống chế độ độc tài Ba-ti-xta (1952 - 1959): - Tháng 3 - 1952, được sự giúp đỡ của Mỹ, tướng Ba-ti-xta làm đảo chính, thiết lập chế độ độc tài quân sự ở Cu Ba. Chính quyền Ba-ti-xta đã xóa bỏ bản Hiến pháp tiến bộ, cấm các đảng phái chính trị hoạt động và bắt giam hàng chục vạn người yêu nước.	0,5
	- Nhân dân Cu Ba đã nổi dậy đấu tranh, mở đầu là cuộc tấn công pháo đài Môn-ca-đa ngày 26 - 7 - 1953 của 135 thanh niên yêu nước, dưới sự chỉ huy của luật sư Phi-đen Ca-xtơ-rô. Cuộc tấn công không giành thắng lợi nhưng tiếng súng Môn-ca-đa đã thổi bùng lên ngọn lửa đấu tranh cách mạng trên toàn đảo với một thể hệ chiến sĩ cách mạng mới.	0,5
	- Được sự ủng hộ và giúp đỡ của nhân dân, các lực lượng cách mạng ngày càng lớn mạnh và phong trào đấu tranh lan rộng trong cả nước. Ngày 1 - 1 - 1959, chế độ độc tài Ba-ti-xta bị lật đổ, cách mạng Cu Ba thắng lợi.	0,5
	2.Trong xây dựng và bảo vệ đất nước (từ năm 1959 đến nay): - Chính phủ Phi-đen tiến hành cuộc cải cách dân chủ triệt để: cải cách ruộng đất, quốc hữu hóa các xí nghiệp của tư bản nước ngoài, xây dựng chính quyền cách mạng, thanh toán nạn mù chữ, phát triển giáo dục...	0,5
	- Tháng 4 - 1961, quân và dân Cu Ba đã tiêu diệt gọn đội quân đội quân lính đánh thuê của Mỹ. Trong giờ phút quyết liệt của cuộc chiến đấu, Phi-đen đã tuyên bố với toàn thế giới: Cu Ba tiến lên chủ nghĩa xã hội.	0,25
	- Mặc dù bị bao vây cấm vận, nhân dân Cu Ba đã giành được nhiều thành tựu to lớn: xây dựng được một nền công nghiệp với hệ thống cơ cấu các ngành hợp lý; một nền nông nghiệp đa dạng; giáo dục, y tế, văn hóa và thể thao phát triển mạnh mẽ, đạt trình độ cao của thế giới.	0,5
	→Những thành tựu trong chiến đấu và xây dựng CNXH đã chứng minh rằng: Cu Ba là “hòn đảo anh hùng”.	0,25
	*Cơ sở xây đắp nên tình hữu nghị Việt Nam - Cu Ba:	
	- Trong thời kì đấu tranh giải phóng dân tộc: có cùng chung kẻ thù.	0,25
	- Sau khi giành độc lập: cùng mục tiêu và lí tưởng xây dựng chế độ CNXH	0,25

	- Cả hai nước đều do Đảng cộng sản lãnh đạo	0,25
	- Hiện nay, hai nước có quan hệ hữu nghị, hợp tác trên nhiều lĩnh vực ...	0,25
Câu 2 (3điểm)	<i>Chứng minh nhận định: Mĩ đã vươn lên trở thành nước tư bản giàu mạnh nhất... và giải thích nguyên nhân.</i>	
	* Chứng minh sự giàu mạnh của nước Mĩ:	
	Sau chiến tranh, Mĩ chiếm ưu thế tuyệt đối về mọi mặt: - Về kinh tế: + Trong những năm 1945-1950, Mĩ luôn chiếm hơn một 1/2 sản lượng công nghiệp thế giới (56,47% năm 1948).	0,5
	+ Sản lượng nông nghiệp gấp 2 lần sản lượng của 5 nước Anh, Pháp, Tây Đức, Italia, Nhật Bản cộng lại.	0,25
	+ Mĩ nắm trong tay 3/4 dự trữ vàng của thế giới, là chủ nợ duy nhất trên thế giới.	0,5
	- Về quân sự: Mĩ có lực lượng mạnh nhất giới tư bản và độc quyền về vũ khí nguyên tử.	0,25
	* Giải thích nguyên nhân Mĩ trở thành nước tư bản giàu mạnh nhất:	
	- Thu được lợi nhuận lớn từ cuộc chiến tranh thế giới thứ hai với 114 tỉ USD.	0,25
	- Bản thân nước Mỹ ở xa chiến trường, không bị chiến tranh tàn phá.	0,25
	- Biết đầu tư cho khoa học - kĩ thuật và ứng dụng các thành tựu vào sản xuất: Nước Mĩ là nơi khởi đầu cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật lần thứ II, thu được nhiều thành tựu kì diệu trong tất cả các lĩnh vực như sáng chế ra công cụ sản xuất mới, các nguồn năng lượng mới, các vật liệu tổng hợp mới, “cách mạng xanh” trong nông nghiệp, cách mạng trong giao thông và thông tin liên lạc, chinh phục vũ trụ...	0,75
	- Nhờ vào chính sách quân sự hóa nền kinh tế, có nhiều tài nguyên và trình độ tập trung sản xuất, tập trung tư bản cao.	0,25
	LỊCH SỬ VIỆT NAM	
Câu 3 (6điểm)	<i>Nguyễn Ái Quốc đã trực tiếp chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của chính đảng vô sản ở Việt Nam như thế nào ?</i>	
	<i>1. Nguyễn Ái Quốc ở Pháp (1919 - 1923)</i>	
	- Năm 1919, Nguyễn Ái Quốc đưa tới hội nghị Véc-xai <i>Bản yêu sách của nhân dân An Nam</i> đòi Chính phủ Pháp phải thừa nhận các quyền tự do, dân chủ, quyền bình đẳng và quyền tự quyết của dân tộc Việt Nam. Tuy không được chấp nhận, nhưng việc làm đó đã gây được tiếng vang lớn...	0,5
	- Tháng 7 - 1920, Nguyễn Ái Quốc được đọc <i>Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa</i> của Lê-nin, từ đó Người hoàn toàn tin theo Lê-nin, dứt khoát đứng về Quốc tế thứ ba.	0,5

- Tháng 12 - 1920, tại Đại hội Đảng Xã hội Pháp họp ở Tua, Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế thứ ba và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, đánh dấu bước ngoặt trong hoạt động cách mạng của Người từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác – Lê - nin và đi theo con đường cách mạng vô sản.	0,5
- Năm 1921, Nguyễn Ái Quốc cùng một số người yêu nước của các thuộc địa Pháp sáng lập <i>Hội liên hiệp thuộc địa</i> .	0,25
- Tờ báo <i>Người cùng khổ</i> do Nguyễn Ái Quốc làm chủ nhiệm vạch trần chính sách bóc lột dã man của chủ nghĩa đế quốc, thức tỉnh các dân tộc bị áp bức nổi dậy đấu tranh. Nguyễn Ái Quốc còn viết nhiều bài cho các báo: <i>Nhân đạo</i> , <i>Đời sống công nhân</i> và cuốn sách <i>Bản án chế độ thực dân Pháp</i> . Mặc dù bị nhà cầm quyền Pháp tìm mọi cách ngăn chặn, cấm đoán, các sách báo nói trên vẫn được bí mật chuyển về Việt Nam.	0,5
2. Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô (1923-1924)	
- Tháng 6 -1923, Nguyễn Ái Quốc rời nước Pháp sang Liên Xô dự Hội nghị Quốc tế nông dân và được bầu vào Ban Chấp hành. Sau đó, Người ở lại Liên Xô một thời gian, vừa làm việc vừa nghiên cứu học tập.	0,25
- Năm 1924, tại Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc trình bày lập trường, quan điểm của mình về vị trí, chiến lược của cách mạng ở các nước thuộc địa; về mối quan hệ giữa phong trào công nhân ở các nước đế quốc với phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa; về vai trò và sức mạnh to lớn của giai cấp nông dân ở các nước thuộc địa.	0,5
- Những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê-nin về cách mạng giải phóng thuộc địa trong thời đại đế quốc chủ nghĩa và cách mạng vô sản mà Nguyễn Ái Quốc tiếp nhận, truyền bá vào nước ta từ sau chiến tranh thế giới thứ nhất, là một bước chuẩn bị quan trọng về chính trị và tư tưởng cho sự thành lập chính đảng vô sản ở Việt Nam trong giai đoạn tiếp sau.	0,25
3. Nguyễn Ái Quốc ở Trung Quốc (1924-1925)	
- Cuối năm 1924 Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu (Trung Quốc). Người đã tiếp xúc với các nhà Cách mạng Việt Nam có mặt tại đây, cùng một số thanh niên mới từ trong nước sang để thành lập <i>Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên</i> , trong đó tổ chức <i>Cộng sản đoàn</i> làm nòng cốt (6-1925). Báo Thanh niên được xuất bản làm cơ quan tuyên truyền của Hội.	0,75
- Nguyễn Ái Quốc trực tiếp mở nhiều lớp huấn luyện chính trị để đào tạo một số thanh niên Việt Nam trở thành những cán bộ cách mạng. Các bài giảng của Người được tập hợp lại và in thành sách <i>Đường cách mệnh</i> , vạch ra những phương hướng cơ bản của cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam. Sau đó, một số người được chọn đi học ở Liên Xô hay Trung Quốc, còn phần lớn lên đường về nước hoạt động.	0,5
- Năm 1928, <i>Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên</i> có chủ trương “vô sản hoá”- đưa hội viên vào các nhà máy, hầm mỏ, đồn điền cùng sống và lao động với công nhân để tự rèn luyện, đồng thời truyền bá chủ nghĩa Mác-Lê- nin, tổ chức và lãnh đạo công nhân đấu tranh.	0,5

	- Chủ nghĩa Mác - Lê-nin truyền bá vào nước ta đúng vào lúc phong trào yêu nước và dân chủ đang sôi nổi từ Nam ra Bắc trên cơ sở giai cấp công nhân đang lớn mạnh nên càng có điều kiện đi sâu vào quần chúng. Từ đây phong trào yêu nước phát triển sôi nổi hẳn lên và dần chuyển sang khuynh hướng vô sản, phong trào công nhân có sự chuyển biến căn bản về chất, biểu hiện ở chỗ số lượng các cuộc bãi công tăng lên, giữa các ngành, các địa phương có sự liên kết với nhau...	0,5
	- Trước sự phát triển đó, yêu cầu của lịch sử đặt ra là phải thành lập một Đảng cộng sản đủ sức lãnh đạo các phong trào đấu tranh. Điều đó dẫn đến sự phân hóa của tổ chức <i>Thanh niên</i> và <i>Tân Việt</i> thành ba tổ chức cộng sản tiên thân: Đông Dương cộng sản Đảng (6-1929), An Nam Cộng sản đảng (8-1929), Đông Dương Cộng sản liên đoàn (9-1929).	0,25
	- Đầu năm 1930, Nguyễn Ái Quốc đã hợp nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng cộng sản Việt Nam. Như vậy, Nguyễn Ái Quốc đã trực tiếp chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của chính đảng vô sản ở Việt Nam.	0,25
Câu 4 (3điểm)	<i>Phân tích các yếu tố tạo thời cơ của cách mạng tháng Tám ? Tại sao nói: thời cơ của cách mạng tháng Tám là thời cơ “ngàn năm có một”?</i>	
	* Phân tích các yếu tố tạo thời cơ của cách mạng tháng Tám:	
	<i>Điều kiện khách quan:</i> - Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ (1939), Nhật nhảy vào Đông Dương câu kết với Pháp (1940). Ngày 9-3-1945, Nhật bất ngờ đảo chính Pháp độc chiếm Đông Dương.	0,25
	- Tháng 5-1945, phát xít Đức bị tiêu diệt; tháng 8-1945, phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh. Chính quyền tay sai Nhật hoang mang cực độ, trong khi quân Đồng minh chưa vào Đông Dương.	0,5
	<i>Điều kiện chủ quan:</i> - Dưới ách thống trị Pháp - Nhật, các tầng lớp nhân dân có đời sống vô cùng khổ cực, mâu thuẫn ngày càng sâu sắc, muốn vùng dậy giành độc lập tự do...	0,25
	- Tại Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (tháng 5 - 1941), Đảng đã đưa vấn đề dân tộc lên nhiệm vụ cấp bách hàng đầu, chủ trương xây dựng lực lượng cách mạng...	0,25
	- Sau khi Nhật đảo chính Pháp ngày 9 - 3 - 1945, Đảng ra chỉ thị “ <i>Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta</i> ”, phát động cao trào “ <i>Kháng Nhật, cứu nước</i> ” trong toàn quốc...	0,25
	- Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Mặt trận Việt Minh, cao trào kháng Nhật diễn ra sôi nổi, khí thế cách mạng đã sục sôi, quần chúng sẵn sàng nổi dậy Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.	0,25
	*Thời cơ của cách mạng tháng Tám là thời cơ “ngàn năm có một” vì:	
	- Thời cơ của Tổng khởi nghĩa tháng Tám chỉ tồn tại trong thời gian rất ngắn, khoảng 15 ngày: từ 15-8 khi phát xít Nhật đầu hàng đến trước khi quân Đồng minh kéo vào nước ta (cuối tháng 8)	0,25
- Nếu Tổng khởi nghĩa nổ ra đúng thời điểm này thì vô cùng thuận lợi, kẻ thù		

	chính của ta là phát xít Nhật đã gục ngã, Chính phủ Trần Trọng Kim hoang mang cực độ, còn quân Đồng minh lại chưa kịp vào. Đảng ta nhanh chóng chớp thời cơ lãnh đạo nhân dân đứng lên giành chính quyền rồi đứng ở tư thế chủ nhà mà đón tiếp quân Đồng minh.	0,5
	- Nếu Tổng khởi nghĩa nổ ra sớm hơn trước khi Nhật đầu hàng Đồng minh thì khởi nghĩa sẽ gặp nhiều khó khăn. Phát xít Nhật tuy yếu nhưng chúng vẫn còn đủ lực lượng để chống lại cách mạng một cách quyết liệt. Vì vậy cuộc khởi nghĩa chưa thể dễ dàng giành được chính quyền trong cả nước.	0,25
	- Nếu Tổng khởi nghĩa nổ ra muộn hơn khi quân Đồng minh đã kéo vào nước ta và Chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim tiếp xúc với bọn đế quốc thì thời cơ thuận lợi nhất có thể sẽ trôi qua và không bao giờ trở lại nữa.	0,25
Câu 5 (4điểm)	<i>Âm mưu của thực dân Pháp trong cuộc tiến công Căn cứ địa Việt Bắc của ta? Diễn biến, kết quả, ý nghĩa của chiến dịch Việt Bắc?</i>	
	* Âm mưu của thực dân Pháp: - Để giải quyết khó khăn và thực hiện kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”, tháng 3 - 1947, Pháp cử Bộ la éc làm Cao ủy Pháp ở Đông Dương với âm mưu tập hợp Việt gian phản động, thành lập <i>Mặt trận quốc gia thống nhất</i> , tiến tới thành lập một Chính phủ bù nhìn.	0,75
	- Tháng 10 - 1947, thực dân Pháp huy động 12 000 quân tinh nhuệ và hầu hết máy bay ở Đông Dương, chia thành ba cánh, tấn công Căn cứ địa Việt Bắc nhằm phá tan cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt phần lớn bộ đội chủ lực của ta, khoá chặt biên giới Việt - Trung, ngăn chặn liên lạc giữa ta với quốc tế.	0,75
	* Diễn biến: - Ở Bắc Cạn, ta chủ động bao vây, tập kích địch kết hợp với di chuyển các cơ quan đến nơi an toàn.	0,25
	- Ở hướng Đông, ta chặn đánh địch trên đường 4, tiêu biểu: trận đèo Bông Lau	0,25
	- Ở hướng Tây, ta phục kích địch trên sông Lô, tiêu biểu là 2 trận Đoan Hùng và Khe Lau.	0,25
	- Cùng với Việt Bắc, quân dân ta trên các chiến trường khác cũng hoạt động mạnh, kiềm chế quân địch.	0,25
	* Kết quả: Sau 75 ngày đêm, Pháp đã buộc phải rút khỏi Việt Bắc. Ta tiêu diệt 6300 tên (Việt Bắc trở thành “mồ chôn giặc Pháp”). Cơ quan đầu não kháng chiến được bảo toàn. Bộ đội chủ lực của ta ngày càng trưởng thành.	1
	* Ý nghĩa: Quân dân ta đã đánh bại hoàn toàn kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của địch, buộc chúng phải chuyển sang <i>đánh lâu dài</i> với ta.	0,5

----- Hết -----

*** Lưu ý khi chấm:**

Trong quá trình làm bài, học sinh có thể không trình bày y như đáp án trên mà có cách diễn đạt khác nhưng vẫn đảm bảo chính xác nội dung theo đề bài yêu cầu. Vì vậy tùy từng bài cụ thể của thí sinh mà giám khảo chấm và cho điểm linh hoạt. Tổng điểm bài thi: 20 điểm. Phần lẻ tính đến 0,25 điểm, không làm tròn điểm.